

# TUYÊN TRUYỀN PHÒNG BỆNH VIÊM MÀNG NÃO DO MÔ CẦU



## 1. Viêm màng não mô cầu là gì?

– Viêm màng não mô cầu là một bệnh truyền nhiễm cấp tính qua đường hô hấp, do vi khuẩn não mô cầu *Neisseria meningitidis* gây ra. Vi khuẩn này gây ra nhiều thể bệnh từ nhẹ đến nặng như gây viêm màng não mủ hoặc nhiễm trùng huyết trong đó có thể tối cấp, diễn tiến rất nhanh trong vài giờ có thể gây tử vong. Bệnh xuất hiện tái phát trong năm, tuy nhiên có thể thành dịch vào mùa thu, mùa đông và mùa xuân;

– Não mô cầu được chia thành 4 nhóm chính là A, B, C, và D. Trong đó, não mô cầu nhóm A thường gặp nhất ở nước ta. Ngoài ra người ta còn bổ sung thêm những nhóm huyết thanh gây bệnh của vi khuẩn não mô cầu như: W-135, X, Y và Z. Những vi khuẩn thuộc nhóm huyết thanh này có thể có ít độc lực nhưng vẫn gây bệnh nặng;

- Vi khuẩn có sức đề kháng yếu: bên ngoài cơ thể chỉ sống được vài giờ, bị diệt ở 56°C trong 30 phút hoặc ở 60°C trong 10 phút. Vi khuẩn dễ bị tiêu diệt bởi các chất sát khuẩn, tẩy rửa thông thường.

– Bệnh viêm màng não mô cầu hoàn toàn có thể điều trị được. Nếu phát hiện kịp thời, điều trị tích cực, đúng phác đồ thì tỷ lệ khỏi bệnh đạt 85 – 95%.

## **2. Bệnh lây truyền như thế nào?**

Con người là ổ chứa mầm bệnh duy nhất. Theo nhiều nghiên cứu cho thấy có khoảng 10 – 20% người trong cộng đồng là người lành mang vi trùng.

Thời gian ủ bệnh từ 2 - 10 ngày, thông thường từ 3 - 4 ngày.

Thời kỳ lây truyền của bệnh tùy thuộc vào thời gian tồn tại của vi khuẩn não mô cầu ở mũi, họng của người nhiễm khuẩn. Đối với người bệnh, khả năng lây truyền có thể từ vài ngày trước khi khởi phát bệnh cho đến 24 giờ sau khi được điều trị bằng kháng sinh đặc hiệu.

Bệnh lây qua đường hô hấp, chủ yếu qua việc tiếp xúc trực tiếp với nguồn bệnh do hít phải dịch tiết mũi, hầu, họng bắn, giọt bắn từ người bệnh hoặc người lành mang vi khuẩn khi ho, hắt hơi, nói chuyện gần hoặc dùng chung đồ cá nhân. Người sống chung nhà, ở ký túc xá, nhà trọ, làm việc chung là những đối tượng dễ bị lây.

## **3. Ai dễ bị mắc bệnh?**

Mọi người đều có thể mắc bệnh, nhưng sống ở nơi tập trung đông người như ký túc xá, doanh trại... có nguy cơ mắc bệnh cao hơn.

## **4. Triệu chứng của bệnh viêm màng não mô cầu**

Triệu chứng khởi đầu giống cảm cúm bao gồm: sốt cao đột ngột, đau đầu, buồn nôn, nôn, tử ban (nốt đỏ bầm tím, lan nhanh trên da), cứng cổ, co giật, hôn mê. Ở thể nặng, bệnh có thể gây sốc nhiễm trùng, tổn thương đa cơ quan, tử vong nhanh trong vòng 24 giờ.

– Người bệnh có triệu chứng nhiễm trùng rõ: sốt cao đột ngột, đau đầu. Có thể có rét run, ho, đau họng, mệt mỏi;

– Dấu hiệu màng não – não: Đau đầu dữ dội, buồn nôn, nôn, gáy cứng, lơ mơ, nhạy cảm với ánh sáng (với trẻ nhỏ có thể có tiêu chảy, thóp phồng và gáy mềm); Rối loạn ý thức, li bì, kích thích vật vã, có thể có co giật, hôn mê;

– Ban xuất huyết hoại tử hình sao, xuất hiện sớm và lan nhanh, thường gặp ở hai chi dưới. Đây là dấu hiệu quan trọng báo hiệu xuất huyết màng não có thể xảy ra phản ứng sốc rất nhanh và tử vong;

– Bệnh viêm màng não do não mô cầu có thời kỳ ủ bệnh từ 2-10 ngày, trung bình từ 3 – 4 ngày.

### **5. Bệnh có điều trị được không?**

Có. Nếu được phát hiện sớm, điều trị bằng kháng sinh đặc hiệu, nhiều trường hợp có thể khỏi bệnh hoàn toàn.

### **6. Phòng bệnh viêm màng não mô cầu**

– Thực hiện tốt vệ sinh cá nhân: rửa tay thường xuyên bằng xà phòng và nước sạch, súc miệng, họng bằng các dung dịch sát khuẩn mũi họng thông thường; Không khạc nhổ nơi công cộng; che kín mũi miệng khi ho, hắt hơi.

– Ăn uống đủ chất dinh dưỡng, luyện tập, nâng cao thể trạng;

– Thường xuyên vệ sinh nơi ở, nơi làm việc, nhà trẻ, lớp học: đảm bảo thông thoáng, sạch sẽ, đủ ánh sáng;

- Đeo khẩu trang khi mắc bệnh hoặc tiếp xúc gần với người mắc bệnh, khi đến nơi đông người đặc biệt là đến bệnh viện.

- Nếu tiếp xúc gần với người bệnh não mô cầu, cần thông báo với nhân viên y tế địa phương để được uống kháng sinh dự phòng.

– Khi phát hiện có dấu hiệu nghi ngờ mắc bệnh như: sốt cao, đau đầu, buồn nôn và nôn, cổ cứng cần đến ngay cơ sở y tế để khám và điều trị kịp thời;

– Chủ động tiêm vắc xin, đặc biệt là vắc xin phòng ngừa viêm màng não mô cầu tuýp B, C dành cho trẻ từ 6 tháng trở lên và người lớn dưới 45 tuổi hoặc vắc xin phòng viêm màng não mô cầu 4 tuýp A, C, Y, W-135 bắt đầu 9 tháng trở lên và người lớn dưới 55 tuổi.

## Vắc xin phòng bệnh có sẵn không?

Hiện nay có nhiều loại vắc xin ngừa vi khuẩn não mô cầu với các nhóm huyết thanh (serotype) khác nhau đã có mặt tại các cơ sở tiêm chủng. Vắc xin này không nằm trong danh mục tiêm chủng bắt buộc, bạn có thể tiêm ngừa nếu có điều kiện. Các biện pháp dự phòng khác đã trình bày ở phần trên hiện vẫn là các biện pháp chính trong phòng ngừa bệnh não mô cầu.

### Đối tượng tiêm và lịch tiêm:

Đối tượng	Lịch tiêm
Cho trẻ từ tròn 09 tháng tuổi, thiếu niên và người lớn $\leq 55$ tuổi	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ từ tròn 09 tháng tuổi đến <math>&lt; 24</math> tháng tuổi: 02 liều cách nhau ít nhất 03 tháng.</li><li>- Người từ 02 tuổi đến 55 tuổi: Tiêm 01 liều.</li><li>- Tiêm nhắc sau 04 năm cho người từ 15-55 tuổi tiếp tục có nguy cơ mắc não mô cầu.</li></ul>
Cho trẻ từ tròn 08 tuần tuổi đến người lớn $\leq 51$ tuổi	<ul style="list-style-type: none"><li>- Từ 02 tháng đến 05 tháng tuổi<ul style="list-style-type: none"><li>+ Phác đồ 04 liều cho trẻ có nguy cơ cao</li><li>. Mũi 1, 2, 3 cách nhau <math>\geq 01</math> tháng</li><li>. Mũi nhắc cách Mũi 3 <math>\geq 06</math> tháng, tiêm trong năm tuổi thứ 2.</li></ul></li><li>+ Phác đồ 03 liều<ul style="list-style-type: none"><li>. Mũi 1 cách Mũi 2 <math>\geq 02</math> tháng.</li><li>. Mũi nhắc cách Mũi 2 <math>\geq 06</math> tháng, tiêm trong năm tuổi thứ 2.</li></ul></li><li>- Từ 06 tháng đến 11 tháng tuổi.<ul style="list-style-type: none"><li>. Mũi 1 cách Mũi 2 <math>\geq 02</math> tháng.</li><li>. Mũi nhắc cách Mũi 2 <math>\geq 02</math> tháng, tiêm trong năm tuổi thứ 2.</li></ul></li><li>- Từ 12 tháng đến 23 tháng tuổi.<ul style="list-style-type: none"><li>. Mũi 1 cách Mũi 2 <math>\geq 02</math> tháng.</li><li>. Mũi nhắc cách Mũi 2 <math>\geq 12</math> tháng đến 23 tháng.</li></ul></li></ul>

<b>Đối tượng</b>	<b>Lịch tiêm</b>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ 02 tuổi.</li> <li>. Mũi 1 cách Mũi 2 <math>\geq</math> 01 tháng.</li> <li>. Mũi nhắc sau 02 năm cho trẻ từ 02 - 10 tuổi vẫn có nguy cơ mắc não mô cầu.</li> <li>. Mũi nhắc sau 04 năm cho 11 tuổi đến người trưởng thành vẫn có nguy cơ mắc não mô cầu.</li> </ul>
<p>Cho trẻ từ tròn 06 tháng tuổi, thiếu niên và người lớn <math>\leq</math> 45 tuổi</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiêm 02 liều cơ bản cách nhau từ 06-08 tuần.</li> <li>- Không cần thiết tiêm nhắc lại.</li> </ul>